

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **16/2023/HS-ST**

Ngày: 08/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tám.

2. Bà Đặng Thị Tiềm.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Văn Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa có:* Bà Nguyễn Thị Liễu, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Xuân H, giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 5 năm 1974, tại tỉnh Lâm Đồng; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Tài xế; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ văn hóa: 10/12; Quan hệ gia đình: Cha: Bùi M (đã chết); Mẹ: Lê T (đã chết); Anh, em ruột có 07 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ: Phạm Thị Ý N (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Đặc điểm nhân thân: Từ nhỏ và lớn lên sống cùng gia đình tại Số A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2023, chuyển tạm giam từ ngày 26/01/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Huỳnh M, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã D, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bùi Xuân H, sinh năm 1974, cư trú: Số A, phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng và Nguyễn Văn H, sinh năm 1975, cư trú: Số k thôn L, thị trấn M, huyện N, tỉnh Lâm Đồng, làm nghề tài xế lái xe ô tô vận chuyển hàng hóa thuê. Khoảng 21 giờ ngày 16/01/2023, H và H thay phiên nhau điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 49C-07014 của ông Đào Thanh N, đi từ Đến vừa rau củ T1 thuộc ấp Q, xã N, thị xã Cai Lay, Tiền Giang do chị Huỳnh M, sinh năm 1989, ngụ Ấp C, xã D, thị xã Cai Lay làm chủ, để giao hàng nông sản. Đến khoảng 04 giờ ngày 17/01/2023 H và H đậu xe ô tô tải trước vừa của chị M và đi vào trong vừa, H đến bàn làm việc của chị M ngồi để

trao đổi về hàng hóa. Sau khi trao đổi xong, H lên cabin xe ô tô tải ngủ, H ngồi ghế uống nước gần chỗ chị M, còn chị M cho nhân công bốc dỡ hàng nông sản xuống vỉa, lúc này có nhiều khách hàng đến mua rau củ và trả tiền cho chị M, chị M kéo học bàn làm việc và để tiền vào trong tủ, tủ không khóa. H ngồi gần nhìn thấy nên nảy sinh ý định chiếm đoạt, lợi dụng lúc chị M ra phía trước kiểm tra hàng hóa, H đi lại bàn làm việc, tay phải kéo học bàn chứa tiền, tay trái lấy sấp tiền để vào túi quần phía trước bên trái của mình, H giả vờ đi ra kiểm tra xe ô tô tải, rồi đi vòng qua bên trái của xe và khom người để số tiền vừa trộm được vào khe nhỏ giữa bình đựng nước xả mát và dàn sắt xi của xe. Khi H khom người cất giấu tiền thì anh P, sinh năm 1969, cư trú: ấp P, xã P1, thị xã Cai Lậy, là công nhân bốc dỡ hàng hóa cho chị M nhìn thấy nhưng không biết H làm gì, sau đó H đi vào vỉa tiếp tục ngồi uống nước. Khoảng 15 phút sau, chị M phát hiện mất tiền, nghi ngờ H là người trộm cắp tiền, nhưng H không thừa nhận. Sau đó, chị M trình báo cho Công an xã N thì H thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng của vụ án: 14.340.000 đồng, gồm:

- 22 (hai mươi hai) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000 đồng.
- 10 (mười) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000 đồng.
- 12 (mười hai) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 100.000 đồng.
- 02 (hai) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 50.000 đồng.
- 04 (bốn) tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 10.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Ngày 28/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, trao trả số tiền 14.340.000 đồng cho chị M.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Huỳnh M đã nhận lại tiền, không yêu cầu bồi thường gì và có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho H.

Cáo trạng số 25/CT-VKSTXCL ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Bùi Xuân H tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Xuân H thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Bùi Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Xuân H từ 09 tháng -12 tháng tù, thời hạn từ tính từ ngày 17/01/2023. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Bùi Xuân H khai nhận như sau: Khoảng 04 giờ ngày 17/01/2023 tại vựa rau củ T1 thuộc ấp Q, xã N, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Bùi Xuân H có hành vi trộm cắp của chị Huỳnh M 14.340.000 đồng.

[3] Cáo trạng số 25/CT-VKSTXCL ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy và lời luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Bùi Xuân H tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự đồng thời nhận thức được việc trộm cắp tài sản là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều này thể hiện bản tính tham lam, chạy lười lao động muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân mà không cần phải hao tốn sức lao động. Hành vi này không chỉ gây thiệt hại về mặt vật chất và tinh thần đối với người bị hại mà còn làm mất an ninh trật tự gây hoang mang cho người dân sinh sống tại địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo lấy trộm tiền nhưng đã được thu hồi và giao trả lại cho bị hại nên thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên được HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy đã trao trả cho bị hại chị Huỳnh M số tiền 14.340.000 đồng theo quyết định xử lý vật chứng số 04 ngày 26/01/2023 và biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 28/01/2023 nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ một phần và phù hợp với một phần nhận định của HĐXX nên chấp nhận một phần đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân H 03 (ba) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/01/2023.

Áp dụng khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Bùi Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSNDTXCai Lậy;
- Cơ quan THADSTXCai Lậy;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Dương Thị Hằng Ni

